

第58回中日本フェンシング選手権大会  
少年女子

技術委員署名

プール	所属	氏名	No.	1	2	3	4	5	6	M	V	V/M	TD	TR	ind
1P	和歌山北高校	巾下 葉 奈	1		V5	V5	V5	V5	V5	5	5	1.000	25	6	4.167
	岐阜各務野高校	溝口 実 侑	2	1		V5	2	V5	V5	5	3	0.600	18	14	1.286
	大垣南高校	河野 向日 葵	3	3	0		1	2	V5	5	1	0.200	11	24	0.458
	鳥取工業高校	杉本 心 萌	4	1	V5	V5		V5	V5	5	4	0.800	21	11	1.909
	三島高校	高橋 真 明子	5	1	2	V5	3		V5	5	2	0.400	16	18	0.889
	鳴海高校	藤村 萌 々子	6	0	2	4	0	1		5	0	0.000	7	25	0.280
2P	山口県F協会	森 多 舞	1		V5	V5	V5	V5	V5	5	5	1.000	25	0	99.000
	羽島北高校	岩田 陽 依	2	0		V5	V5	V5	V5	5	4	0.800	20	9	2.222
	中京大学 Jr	カフーン 禄 美	3	0	0		0	0	V5	5	1	0.200	5	22	0.227
	龍谷大平安	中川 美 優	4	0	1	V5		V5	V5	5	3	0.600	16	14	1.143
	津東高校	上島 果 穂	5	0	1	V5	1		V5	5	2	0.400	12	19	0.632
	岐阜各務野高校	小川 七 海	6	0	2	2	3	4		5	0	0.000	11	25	0.440
3P	乙訓高校	東 佑 夏	1		V5	V5	V5	V5	V5	5	5	1.000	25	0	99.000
	岐阜各務野高校	安 江 舞	2	0		3	V5	V5	V5	5	3	0.600	18	12	1.500
	佐賀商業高校	原田 涉 未	3	0	V5		V5	V5	V5	5	4	0.800	20	15	1.333
	静岡翔洋高校	池上 水 悠	4	0	0	4		V5	V5	5	2	0.400	14	17	0.824
	至学館高校	對馬 日 菜子	5	0	1	3	2		V5	5	1	0.200	11	21	0.524
	鳴海高校	笹本 陽 那	6	0	1	0	0	1		5	0	0.000	2	25	0.080
4P	大垣南高校	岡田 芽 生	1		V5	V5	V5	V5	V5	5	5	1.000	25	9	2.778
	伊那北高校	林 菜 々海	2	4		3	V5	V5	V5	5	3	0.600	22	16	1.375
	和歌山東高校	濱野 純 奈	3	0	V5		V5	V5	V5	5	4	0.800	20	15	1.333
	愛知商業高校	森 葉 奈	4	1	2	3		V5	V5	5	2	0.400	16	17	0.941
	岐阜各務野高校	森田 侑 那	5	2	4	2	1		V5	5	1	0.200	14	22	0.636
	静岡翔洋高校	和田 佳 純	6	2	0	2	1	2		5	0	0.000	7	25	0.280
5P	大阪読売千里C	竹山 柚 葉	1		V5	V5	V5	V5		4	4	1.000	20	4	5.000
	鳴海高校	宮地 マリヤ	2	0		3	3	1		4	0	0.000	7	20	0.350
	岐阜各務野高校	奥村 奈 央	3	3	V5		V5	4		4	2	0.500	17	13	1.308
	水橋高校	松崎 有 由莉	4	0	V5	0		1		4	1	0.250	6	18	0.333
	京都きつず	楠 彩 名	5	1	V5	V5	V5			4	3	0.750	16	11	1.455
			6												
6P	龍谷大平安	飯村 彩 乃	1		V5	V5	V5	V5		4	4	1.000	20	5	4.000
	愛知商業高校	井上 結 唯	2	2		V5	3	V5		4	2	0.500	15	11	1.364
	大垣南高校	新井 美 結	3	0	0		1	4		4	0	0.000	5	20	0.250
	大分県選抜	森 陽 奈子	4	1	V5	V5		V5		4	3	0.750	16	10	1.600
	田方農業高校	福島 菜 月	5	2	1	V5	1			4	1	0.250	9	19	0.474
			6												
7P	和歌山北高校	福塚 世 帆	1		V5	V5	V5	V5		4	4	1.000	20	5	4.000
	玉川高校	高野 霞 音	2	0		0	0	1		4	0	0.000	1	20	0.050
	鳥羽高校	那 須 茜	3	2	V5		1	V5		4	2	0.500	13	11	1.182
	羽島北高校	鈴木 真 綾	4	2	V5	V5		V5		4	3	0.750	17	8	2.125
	鳴海高校	當 眞 浄	5	1	V5	1	2			4	1	0.250	9	16	0.563
			6												
8P	京都きつず	神山 侑 奈	1			3	V5	V5	V5	4	3	0.750	18	8	2.250
	小林聖心女子学院 中	西 岡 瞳	2	V5		V5	V5	3		4	3	0.750	18	10	1.800
	和北 Jr	内村 加 杏	3	0	1		V5	3		4	1	0.250	9	16	0.563
	鳴海高校	岩本 なごみ	4	1	1	1		0		4	0	0.000	3	20	0.150
	大垣南高校	鹿野 幸 感	5	2	V5	V5	V5			4	3	0.750	17	11	1.545
			6												
9P	至学館高校	永井 杏 奈	1		2	V5	V5	V5		4	3	0.750	17	8	2.125
	乙訓高校	津田 愛 実	2	V5		V5	V5	V5		4	4	1.000	20	3	6.667
	揖斐高校	成瀬 美 利亜	3	0	1		3	2		4	0	0.000	6	20	0.300
	津東高校	岡田 悠	4	2	0	V5		2		4	1	0.250	9	18	0.500
	山口県F協会	山口 愛 未	5	1	0	V5	V5			4	2	0.500	11	14	0.786
			6												

10P	武生商業高校	中島 穂乃香	1		V5	V5	V5	3		4	3	0.750	18	11	1.636
	龍谷大平安	伊藤 藍	2	4		V5	V5	4		4	2	0.500	18	13	1.385
	愛知商業高校	南 夏妃	3	1	2		V4	2		4	1	0.250	9	18	0.500
	大垣南高校	北村 優芽	4	1	1	3		2		4	0	0.000	7	19	0.368
	ワセダC	早川 葵彩	5	V5	V5	V5	V5			4	4	1.000	20	11	1.818
			6												
11P	三島高校	登尾 奈友	1		V5	V5	3	V5		4	3	0.750	18	7	2.571
	鳴海高校	平岡 佑菜	2	1		3	V5	1		4	1	0.250	10	18	0.556
	沼津FC	一藤木 由香	3	1	V5		2	0		4	1	0.250	8	18	0.444
	岐阜各務野高校	山田 陽菜	4	V5	3	V5		V5		4	3	0.750	18	11	1.636
	滋賀JFC	松本 璃音	5	0	V5	V5	1			4	2	0.500	11	11	1.000
			6												
12P	乙訓高校	竹澤 志緒里	1		V5	V5	V5	V5		4	4	1.000	20	1	20.000
	大垣南高校	林 実優	2	0		0	3	2		4	0	0.000	5	20	0.250
	岐阜各務野高校	飯田 萌子	3	0	V5		V5	V5		4	3	0.750	15	9	1.667
	箕輪中学	市村 知晴	4	1	V5	1		2		4	1	0.250	9	18	0.500
	つばめ女子園高校	登内 心優	5	0	V5	3	V5			4	2	0.500	13	14	0.929
			6												
13P	はしまモア	長瀬 凜乃	1		V5	1	V5	V5		4	3	0.750	16	9	1.778
	和東JC	稲田 椋	2	2		2	V5	V5		4	2	0.500	14	11	1.273
	レフレール愛媛	曾根 寿々佳	3	V5	V5		V5	V5		4	4	1.000	20	6	3.333
	至学館高校	村上 果乃	4	1	1	3		V5		4	1	0.250	10	19	0.526
	佐賀商業高校	魚永 幸希	5	1	0	0	4			4	0	0.000	5	20	0.250
			6												
14P	中京大学 Jr	山田 ひなた	1		V5	V5	V5	1		4	3	0.750	16	9	1.778
	大垣南高校	大橋 彩乃	2	0		0	0	0		4	0	0.000	0	20	0.000
	鳥羽FC	那須 杏里	3	1	V5		1	2		4	1	0.250	9	15	0.600
	大分県選抜	橋本 結	4	3	V5	V5		V5		4	3	0.750	18	10	1.800
	武生商業高校	谷口 美優	5	V5	V5	V5	4			4	3	0.750	19	8	2.375
			6												
15P	和北 Jr	岩本 鈴菜	1		V5	V5	V5	V5		4	4	1.000	20	2	10.000
	羽島北高校	大北 夏琳	2	2		V5	V5	V5		4	3	0.750	17	11	1.545
	鳴海高校	箕浦 寧子	3	0	3		4	3		4	0	0.000	10	20	0.500
	KIRIJR	杉江 莓花	4	0	1	V5		3		4	1	0.250	9	19	0.474
	IwataFencingClub	山本 優禪	5	0	2	V5	V5			4	2	0.500	12	16	0.750
			6												
16P	武生商業高校	鈴木 日真莉	1		V5	V5	2	V5		4	3	0.750	17	11	1.545
	揖斐高校	宮腰 理美	2	0		V5	1	V5		4	2	0.500	11	13	0.846
	大垣南高校	古田 藍那	3	2	2		2	V5		4	1	0.250	11	18	0.611
	杉並 JFT	久保田 未来乃	4	V5	V5	V5		V5		4	4	1.000	20	9	2.222
	沼津東高校	益谷 はる子	5	4	1	3	4			4	0	0.000	12	20	0.600
			6												
17P	乙訓高校	清水 淑刀	1		2	V5	V5	V5		4	3	0.750	17	12	1.417
	伊那北高校	宮下水 稀	2	V5		4	V5	V5		4	3	0.750	19	9	2.111
	鳥取工業高校	武田 紗季	3	3	V5		0	V5		4	2	0.500	13	14	0.929
	岐阜各務野高校	郡 綾香	4	3	2	V5		V5		4	2	0.500	15	10	1.500
	鳴海高校	渡部 里菜	5	1	0	0	0			4	0	0.000	1	20	0.050
			6												
18P	大垣南高校	山岸 穂香	1		V5	V5	V5	2		4	3	0.750	17	9	1.889
	至学館高校	谷口 彩音	2	2		V5	V5	V5		4	3	0.750	17	13	1.308
	岐阜各務野高校	金子 彩香	3	0	2		V5	V5		4	2	0.500	12	15	0.800
	山口県F協会	岡田 美波	4	2	2	2		V5		4	1	0.250	11	18	0.611
	河南町FC	田中 みのり	5	V5	4	3	3			4	1	0.250	15	17	0.882
			6												

19P	大分県選抜	岡田花鈴	1		V5	V5	V5	V5			4	4	1.000	20	5	4.000
	玉川高校	澤彩花	2	0		2	1	1			4	0	0.000	4	20	0.200
	南箕輪わくわくC	埋橋結子	3	1	V5		V5	1			4	2	0.500	12	15	0.800
	津東高校	奥田あや	4	1	V5	3		1			4	1	0.250	10	16	0.625
	羽島北高校	武藤未澪	5	3	V5	V5	V5				4	3	0.750	18	8	2.250
				6												
20P	三島高校	種田悠希	1		V5	V5	V5	V5			4	4	1.000	20	11	1.818
	岐阜各務野高校	織部彩花	2	2		V5	V5	4			4	2	0.500	16	17	0.941
	龍谷大平安	柴崎美帆	3	4	4		V5	1			4	1	0.250	14	17	0.824
	大垣南高校	日比伽菜子	4	4	3	2		2			4	0	0.000	11	20	0.550
	愛知商業高校	犬飼知奈美	5	1	V5	V5	V5				4	3	0.750	16	12	1.333
				6												
21P	和歌山北高校	森田明日香	1		V5	V5	V5	4			4	3	0.750	19	12	1.583
	山口県F協会	沢村友生乃	2	0		2	0	1			4	0	0.000	3	20	0.150
	水橋高校	原朋子	3	4	V5		0	V5			4	2	0.500	14	14	1.000
	中京大学Jr	長谷川乃愛	4	3	V5	V5		2			4	2	0.500	15	10	1.500
	岐阜各務野高校	河村菜々子	5	V5	V5	2	V5				4	3	0.750	17	12	1.417
				6												
22P	佐賀商業高校	岸川莉紗	1		V5	V5	V5	V5			4	4	1.000	20	6	3.333
	鳥羽FC	南愛	2	1		V5	2	V5			4	2	0.500	13	13	1.000
	羽島北高校	篠田実希	3	0	2		0	V5			4	1	0.250	7	19	0.368
	鳴海高校	溝口鼓乃美	4	4	V5	V5		V5			4	3	0.750	19	9	2.111
	和歌山東高校	中田陽七理	5	1	1	4	2				4	0	0.000	8	20	0.400
				6												
23P			1													
			2													
			3													
			4													
			5													
			6													
24P			1													
			2													
			3													
			4													
			5													
			6													
25P			1													
			2													
			3													
			4													
			5													
			6													
26P			1													
			2													
			3													
			4													
			5													
			6													
27P			1													
			2													
			3													
			4													
			5													
			6													

28P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
29P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
30P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
31P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
32P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
33P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
34P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
35P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											
36P			1	■																
			2		■															
			3			■														
			4				■													
			5					■												
			6						■											